

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2019/DS-ST

Ngày: 25 - 11 - 2019

“ V/v Tranh chấp hợp đồng mua bán ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Hữu Khánh

Ông Nguyễn Văn Mâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vui - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

Trong ngày 25 tháng 11 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp “Tranh chấp hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 329/2019/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Trần Tuấn M, sinh năm 1989

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Trần Tuấn Mạnh : Chị Đoàn Thúy Vân, sinh năm 1992 (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: 1. Anh Tô Thành C, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Nhà Vi, xã Trần Thới, huyện C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31/5/2019 và các lời khai tại Tòa án, tại phiên tòa bà anh Trần Tuấn M (Nguyên đơn) trình bày:

Ông Trần Tuấn M có ký hợp đồng bán thức ăn tôm cho vợ chồng anh Tô Thanh C, chị Nguyễn Thị H. Cụ thể bán thức ăn tôm thẻ chân trắng, tôm sú của Công ty thức ăn thủy sản Việt Hoa, các loại thuốc thủy sản theo số lượng đặt hàng của vợ chồng anh C để nuôi tôm, đến cuối vụ thanh toán dứt điểm. Trong quá trình giao dịch, anh C không thực hiện việc thanh toán công nợ. Theo đối chiếu công nợ

tháng 12 năm 2018 ký ngày 01/01/2019 anh C và chị H còn nợ lại số tiền là 165.229.000 đồng. Phía anh M nhiều lần yêu cầu anh C, chị H thanh toán nhưng đến nay vẫn chưa trả nên khởi kiện yêu cầu anh C và chị H phải trả số tiền mua thức ăn tôm còn thiếu là 165.229.000 đồng.

Đối với anh Tô Thành C và chị Nguyễn Thị H đã được Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh C và chị H vẫn vắng mặt không lý do nên Tòa án xét xử vắng mặt anh C và chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nhận định:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn là ông Trần Tuấn M và bị đơn anh Tô Thành C, chị Nguyễn Thị H là quan hệ pháp luật về “Tranh chấp hợp đồng mua bán” được quy định tại Điều 430 Bộ luật dân sự.

[2] Xét về thời hiệu khởi kiện: Tại hồ sơ thể hiện giao dịch giữa các bên thực hiện trong khoảng thời gian dài, liên tục cho đến ngày 01 tháng 01 năm 2019 hai bên ký đối chiếu công nợ, đến ngày 31 tháng 5 năm 2019 ông M khởi kiện anh C và chị H tại Tòa án là còn thời hiệu khởi kiện.

[3] Xét nội dung tranh chấp giữa các đương sự: Phía chị Vân là đại diện theo ủy quyền của ông Trần Tuấn M yêu cầu anh Cuộc, chị Hương trả số tiền mua thức ăn tôm còn thiếu là 165.229.000 đồng. Phía anh Cuộc, chị Hương không có ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án, điều đó cho thấy anh Cuộc, chị Hương không có thiện chí trả nợ, anh Cuộc, chị Hương mặc nhiên đối với khoản nợ đã thiếu đối với ông Trần Tuấn M.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, tại hồ sơ thể hiện ông Trần Tuấn M cung cấp bảng đối chiếu công nợ ngày 01 tháng 01 năm 2019, anh Cuộc có ký nhận vào bảng đối chiếu công nợ xác định số tiền còn thiếu ông Trần Tuấn M số tiền là 165.299.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy anh Cuộc còn thiếu ông Trần Tuấn M số tiền là 165.299.000 đồng là thực tế có xảy ra.

Xét anh Cuộc, chị Hương là vợ chồng, mua thức ăn của ông Trần Tuấn M để phát triển kinh tế chung trong gia đình nên cần buộc anh Cuộc, chị Hương có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Trần Tuấn M là phù hợp.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Tuấn M. Buộc anh Cuộc và chị Hương có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Trần Tuấn M số tiền là 165.229.000 đồng.

Tại phiên tòa, chị Vân là người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Tuấn M không yêu cầu anh Cuộc, chị Hương trả lãi suất nên không đặt ra xem xét.

[6] *Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch*: Buộc anh Cuộc và chị Hương phải chịu là 165.229.000 đồng x 5 % = 8.261.000 đồng (Làm tròn).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 266, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 430, 440 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Tuấn M đối với anh Tô Thành C và chị Nguyễn Thị H.

Buộc anh Tô Thành C và chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả ông Trần Tuấn M số tiền là 165.229.000 đồng (Một trăm sáu mươi lăm triệu hai trăm hai mươi chín nghìn đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất tương ứng với thời gian chậm trả được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Tô Thành C và chị Nguyễn Thị H phải nộp án phí số tiền là 8.261.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Ông Trần Tuấn M không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền án phí là 4.130.000 đồng, theo biên lai thu tiền số 0004484 ngày 05/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước.

Trong trường hợp Bản án (Quyết định) được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, ông Trần Tuấn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Tô Thành C và chị

Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu HS- VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính